

Số: 282 /SYT-VP  
Về việc hướng dẫn việc hợp đồng  
đối với người lao động theo  
Nghị định số 161/2018/NĐ-CP  
của Chính phủ

Đồng Nai, ngày 20 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp Y tế.

Thực hiện Kế hoạch số 15301/KH-UBND ngày 31/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện việc chuyển chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ trong cơ quan, đơn vị và địa phương sang thực hiện ký hợp đồng lao động theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ.

Căn cứ Công văn số 132/SNV-QLBC&CCVC ngày 15/01/2020 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn việc hợp đồng đối với người lao động theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP.

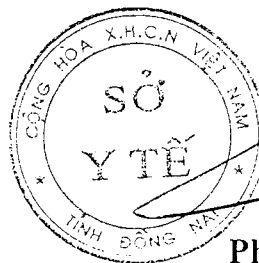
Sở Y tế triển khai hướng dẫn việc hợp đồng đối với người lao động theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP, đề nghị Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp Y tế triển khai thực hiện. Đồng thời, chủ động xây dựng Quy chế nâng lương cho người lao động, phù hợp với tương quan về thu nhập của công chức, viên chức, người lao động và tình hình tài chính của cơ quan, đơn vị.

(Đính kèm Công văn Sở Nội vụ)

Sở Y tế đề nghị Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp Y tế tiến hành ký Hợp đồng theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ và báo cáo về Sở Y tế việc ký hợp đồng lao động và động xây dựng Quy chế nâng lương trước ngày 07/02/2020, nếu cơ quan, đơn vị có vướng mắc phản ánh bằng văn bản về Sở Y tế (qua bộ phận Tổ chức Cán bộ Văn phòng), để tổng hợp báo cáo Sở Nội vụ. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc SYT;
- Các Phòng CM SYT;
- Website SYT;
- Lưu: VT, VP.  
(BP-TCCB)



**GIÁM ĐỐC**

**Phan Huy Anh Vũ**

UBND TỈNH ĐỒNG NAI  
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 132 /SNV-QLBC&CCVC

Đồng Nai, ngày 15 tháng 01 năm 2020

V/v hướng dẫn việc hợp đồng đối với người lao động theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP.

Kính gửi:

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
- Các Hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh.

Ký bởi: Sở Nội vụ  
Ngày ký: 15-01-2020  
15:48:31 +07:00

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Thực hiện Kế hoạch số 15301/KH-UBND ngày 31/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện việc chuyển chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ trong cơ quan, đơn vị và địa phương sang thực hiện ký hợp đồng lao động theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ;

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của các cơ quan, đơn vị: Sở Tài chính (Công văn số 6467/STC-TCHCSN ngày 15/11/2019), Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Công văn số 4834/SLDTBXH-CSLD ngày 14/11/2019 và Công văn số 5438/LDTBXH-CSLD ngày 26/12/2019), Sở Tư pháp (Công văn số 3314/STP-VP ngày 14/11/2019), Bảo hiểm xã hội tỉnh (Công văn số 1496/BHXH-QLT ngày 15/11/2019), thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ hướng dẫn việc hợp đồng đối với người lao động theo quy định tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ và Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ (sau đây gọi tắt là hợp đồng lao động) như sau:

## 1. Về cơ quan, đơn vị áp dụng hợp đồng lao động.

- Cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, huyện.
- Các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm một phần hoặc toàn bộ kinh phí chi thường xuyên.

- Các cơ quan, tổ chức khác có sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước cấp quyết định việc áp dụng quy định của Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP để thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong các tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc.

## 2. Về đối tượng áp dụng.

Cơ quan, đơn vị có nhu cầu ký kết hợp đồng lao động đối với người lao động làm một trong các công việc sau:

a) Sửa chữa, bảo trì đối với hệ thống cấp điện, cấp, thoát nước ở công sở, xe ô tô và các máy móc, thiết bị khác đang được sử dụng trong cơ quan, đơn vị sự nghiệp;

b) Lai xe;

c) Bảo vệ;

d) Vệ sinh;

(đ) Trưng giữ phương tiện di lái của cán bộ, công chức và khách đến làm việc với cơ quan, đơn vị sự nghiệp;

e) Công việc thừa hành, phục vụ khác có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống.

## 3. Về thẩm quyền ký kết hợp đồng lao động.

- Đối với cơ quan hành chính là người đứng đầu cơ quan, đơn vị được xác định là đầu mối giao biên chế và kinh phí quản lý hành chính từ ngân sách nhà nước có con dấu và tài khoản riêng.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập là người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập.

## 4. Về mức lương đối với người lao động.

a) Đối với người hợp tuyển dùng mới (ký kết hợp đồng lao động mới): Tùy thuộc vào nguồn tài chính của cơ quan, đơn vị, Thu trước cơ quan, đơn vị thỏa thuận với người lao động về mức lương theo pháp luật lao động. Mức lương trong

hợp đồng lao động **không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng** do Chính phủ quy định.

Ví dụ: Căn cứ Nghị định số 90/2019/NĐ-CP ngày 15/11/2019 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2020, thì tỉnh Đồng Nai thực hiện mức lương như sau:

+ Mức 4.420.000 đồng/tháng, áp dụng đối với doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc vùng I, bao gồm: thành phố Biên Hòa, thành phố Long Khánh, huyện Nhơn Trạch, huyện Long Thành, huyện Vĩnh Cửu, huyện Trảng Bom.

+ Mức 3.920.000 đồng/tháng, áp dụng đối với doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc vùng II, bao gồm: huyện Định Quán, huyện Xuân Lộc, huyện Thống Nhất.

+ Mức 3.430.000 đồng/tháng, áp dụng đối với doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc vùng III, bao gồm: huyện Cẩm Mỹ, huyện Tân Phú.

Như vậy, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị khi tuyển dụng mới (ký hợp đồng lao động mới) thì nếu trụ sở cơ quan, đơn vị nằm trên địa bàn thành phố Long Khánh thì mức lương không thấp hơn 4.420.000 đồng, nếu trụ sở cơ quan, đơn vị nằm trên huyện Thống Nhất thì không thấp hơn 3.920.000 đồng, nếu trụ sở đơn vị nằm trên huyện Cẩm Mỹ thì không thấp hơn 3.430.000 đồng.

b) Đối với trường hợp người lao động hiện đang làm công việc tại mục 2 Công văn này (đối tượng áp dụng) và có mức lương hiện hưởng bằng hoặc thấp hơn mức lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị ký hợp đồng mới với người lao động. Mức lương trong hợp đồng lao động mới **không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng** do Chính phủ quy định.

Ví dụ: Ông Nguyễn Văn A ký kết hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP tại Trung tâm A (có trụ sở tại huyện Nhơn Trạch) làm công việc nhân viên bảo vệ, mã số: 01.011, bậc 4/12, hệ số 2.04. Mức lương hiện hưởng là:  $2.04 \times 1.490.000 = 3.039.600$  đồng

Do mức lương hiện hưởng (3.039.600 đồng) thấp hơn mức lương tối thiểu vùng (4.420.000 đồng) vì vậy cơ quan, đơn vị ký hợp đồng mới với người lao động, mức lương thỏa thuận phải bằng hoặc cao hơn 4.420.000 đồng.

c) Đối với trường hợp người lao động hiện đang làm công việc tại mục 2 Công văn này (đối tượng áp dụng) và có mức lương hiện hưởng cao hơn mức lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị ký kết

hợp đồng mới với người lao động. Mức lương trong hợp đồng lao động mới **không thấp hơn mức lương hiện hưởng.**

Ví dụ: Ông Trần Thanh B ký kết hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP tại Sờ A (có trụ sở tại thành phố Biên Hòa) làm công việc nhân viên lái xe, mã số 01.010, bậc 12/12, hệ số 4.03, phụ cấp thâm niên vượt khung 5%, phụ cấp công vụ 25%, mức lương hiện hưởng bao gồm:

+ Lương ngạch, bậc:  $4.03 \times 1.490.000 = 6.004.700$  đồng

+ Phụ cấp thâm niên vượt khung:  $5\% \times 4.03 \times 1.490.000 = 300.235$  đồng

- Phụ cấp công vụ:  $25\% \times [(4.03 \times 1.490.000) - (5\% \times 4.03 \times 1.490.000)] = 1.576.233$  đồng.

Do mức lương hiện hưởng (7.881.168 đồng) cao hơn mức lương tối thiểu vùng (4.420.000 đồng), vì vậy cơ quan, đơn vị ký kết hợp đồng mới với người lao động, mức lương thỏa thuận phải bằng hoặc cao hơn 7.881.168 đồng.

d) Đối với trường hợp người lao động hiện đang làm công việc tại mục 2 Công văn này (đối tượng áp dụng) khi thực hiện ký kết hợp đồng mới, cơ quan, đơn vị phải đảm bảo chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và các chế độ khác liên tục (không ngắt quãng) cho người lao động. Đồng thời, không giải quyết chế độ thôi việc.

Ví dụ: Bà Lê Thị C ký kết hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP tại Ủy ban nhân dân huyện Tân Phú làm công việc nhân viên phục vụ theo hợp đồng không xác định thời hạn. Ngày 01/01/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Phú ký hợp đồng không xác định thời hạn mới đối với bà C và có hiệu lực kể từ ngày ký thì phải đảm bảo quá trình công tác có đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và các chế độ khác của bà C liên tục (không ngắt quãng). Đồng thời, không giải quyết chế độ thôi việc đối với bà C.

## **5. Nguồn thực hiện chi trả lương cho hợp đồng lao động.**

- Năm 2020: Thực hiện phân bổ dự toán kinh phí từ nguồn kinh phí không tự chủ/không thường xuyên để các đơn vị, địa phương sử dụng nguồn kinh phí này thực hiện ký hợp đồng lao động theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP. Trong đó nguồn kinh phí được phân bổ gồm: Lương và các khoản phụ cấp của người lao động được chuyển sang ký hợp đồng theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP được tính bằng số lương và các khoản phụ cấp của năm 2019 và cộng thêm kinh phí khoán chi hoạt động thường xuyên theo định mức phân bổ quy định tại Nghị quyết số 33/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Từ năm 2021 trở đi: Sở Tài chính chủ trì, phối với các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi Nghị quyết số 33/2016/NQ-HDND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh theo hướng tăng nguồn kinh phí chi hoạt động thường xuyên trong nguồn kinh phí tự chu/kinh phí thường xuyên để các đơn vị, địa phương sử dụng nguồn kinh phí này thực hiện ký hợp đồng lao động theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP.

## 6. Một số lưu ý.

a) Đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ **không thực hiện** ký kết hợp đồng lao động theo quy định tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP và Thông tư số 03/2019/TT-BNV.

b) Tùy thuộc vào điều kiện thực tế, các cơ quan, đơn vị không nhất thiết phải ký kết hợp đồng lao động làm các công việc tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP mà có thể thực hiện hình thức **thuê dịch vụ** thông qua công ty cung cấp dịch vụ. Hình thức ký kết hợp đồng theo mục II Thông tư số 15/2001/TT-BTCCBCP ngày 11/4/2001 của Bộ Trưởng, Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ được sửa đổi tại Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 03/2019/TT-BNV.

c) Lương hiện hưởng được tính bao gồm lương theo ngạch, bậc, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp công vụ (nếu có).

d) Đối với người lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trước ngày Nghị định số 25/CP ngày 23 tháng 5 năm 1993 của Chính phủ có hiệu lực, được xác định là công chức thì vẫn xem là công chức và không thực hiện ký kết hợp đồng lao động theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP và Thông tư số 03/2019/TT-BNV.

đ) Về mức lương của người lao động đã qua đào tạo, học nghề hoặc lao động nặng nhọc, độc hại.

- Mức lương thấp nhất của công việc hoặc chức danh đòi hỏi lao động qua đào tạo, học nghề phải cao hơn ít nhất 7% so với mức lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định.

Ví dụ: bà Cao Thanh D có trình độ Trung cấp chuyên nghiệp chuyên ngành Kỹ thuật chế biến món ăn ký hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP tại Trường Mầm non E (có trụ sở tại huyện Tân Phú) làm công việc nhân viên phục vụ nấu ăn, thì mức lương của bà D không được thấp hơn  $3.430.000 + (7\% \times 3.430.000) = 3.670.100$  đồng.

- Mức lương của công việc hoặc chức danh có điều kiện lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm phải cao hơn ít nhất 5%; công việc hoặc chức danh có điều kiện

lao động đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm phải cao hơn ít nhất 7% so với mức lương của công việc hoặc chức danh có độ phức tạp tương đương, làm việc trong điều kiện lao động bình thường.<sup>1</sup>

e) Người lao động đã qua học nghề, đào tạo nghề được quy định chi tiết tại Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 90/2019/NĐ-CP ngày 15/11/2019 của Chính phủ, bao gồm:

- Người đã được cấp chứng chỉ nghề, bằng nghề, bằng trung học chuyên nghiệp, bằng trung học nghề, bằng cao đẳng, chứng chỉ đại học đại cương, bằng đại học, bằng cử nhân, bằng cao học hoặc bằng thạc sĩ, bằng tiến sĩ theo quy định tại Nghị định số 90-CP ngày 24 tháng 11 năm 1993 của Chính phủ quy định cơ cấu khung của hệ thống giáo dục quốc dân, hệ thống văn bằng, chứng chỉ về giáo dục và đào tạo;

- Người đã được cấp bằng tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp, bằng tốt nghiệp đào tạo nghề, bằng tốt nghiệp cao đẳng, bằng tốt nghiệp đại học, bằng thạc sĩ, bằng tiến sĩ; văn bằng, chứng chỉ giáo dục nghề nghiệp: văn bằng giáo dục đại học và văn bằng, chứng chỉ giáo dục thường xuyên theo quy định tại Luật Giáo dục năm 1998 và Luật Giáo dục năm 2005;

- Người đã được cấp chứng chỉ theo chương trình dạy nghề thường xuyên, chứng chỉ sơ cấp nghề, bằng tốt nghiệp trung cấp nghề, bằng tốt nghiệp cao đẳng nghề hoặc đã hoàn thành chương trình học nghề theo hợp đồng học nghề quy định tại Luật Dạy nghề;

- Người đã được cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia theo quy định của Luật Việc làm;

- Người đã được cấp văn bằng, chứng chỉ giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp, cao đẳng; đào tạo thường xuyên và các chương trình đào tạo nghề nghiệp khác theo quy định tại Luật Giáo dục nghề nghiệp;

- Người đã được cấp bằng tốt nghiệp trình độ đào tạo của giáo dục đại học theo quy định tại Luật Giáo dục đại học;

- Người đã được cấp văn bằng, chứng chỉ của cơ sở đào tạo nước ngoài;

- Người đã được doanh nghiệp đào tạo nghề hoặc tự học nghề và được doanh nghiệp kiểm tra, bố trí làm công việc đòi hỏi phải qua đào tạo nghề.

---

<sup>1</sup> Thông tư số 15/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

g) Các chế độ phụ cấp, trợ cấp, nâng bậc, nâng lương và các chế độ khuyến khích đối với người lao động được thoả thuận trong hợp đồng lao động, quy định trong quy chế của người sử dụng lao động.

h) Việc thực hiện chế độ thưởng trong những ngày Lễ, Tết cho người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo Quy chế của cơ quan, đơn vị sử dụng người lao động.

i) Việc ký kết hợp đồng lao động phải căn cứ trên cơ sở vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị. Đồng thời, trên cơ sở pháp luật hiện hành, các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng Quy chế nâng lương cho người lao động, phù hợp với tương quan về thu nhập của công chức, viên chức, người lao động và tình hình tài chính của cơ quan, đơn vị, báo cáo về Sở Nội vụ chậm nhất trước ngày 15/02/2020.

k) Các nội dung khác được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP, Thông tư số 03/2019/TT-BNV, pháp luật lao động.

## 7. Phối hợp triển khai thực hiện

a) Đề nghị Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh theo dõi, hướng dẫn thực hiện các nội dung thuộc lĩnh vực chuyên ngành đối với người lao động theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP.

b) Đề nghị Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các Hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP, Thông tư số 03/2019/TT-BNV, pháp luật lao động và nội dung hướng dẫn trên tổ chức triển khai và hướng dẫn để các cơ quan, đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện theo quy định. Đồng thời, báo cáo kết quả việc ký hợp đồng lao động gửi về Sở Nội vụ trước ngày 15/02/2020 để tổng hợp, theo dõi.

Sở Nội vụ đề nghị các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh nghiên cứu triển khai thực hiện./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở Nội vụ;
- Văn phòng Sở, Thanh tra Sở;
- Phòng Nội vụ các huyện, thành phố (thực hiện);
- Lưu: VT, QLBC&CCVC, Hai

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thanh Tú